

Số: 08/2022/QĐST-DS

A, ngày 08 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Văn N; cư trú tại thôn Q, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Bà Phạm Thị S; cư trú tại số X đường Y, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ và nghĩa vụ trả nợ: Bà Phạm Thị S còn nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho ông Vũ Văn N số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

- Về thời hạn trả nợ:

+ Từ tháng 12 năm 2022 đến hết tháng 02 năm 2023, trước ngày 25 hàng tháng, bà Phạm Thị S phải trả cho ông Vũ Văn N số tiền 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng/tháng);

+ Từ tháng 03 năm 2023 đến hết tháng 7 năm 2023, trước ngày 25 hàng tháng, bà Phạm Thị S phải trả cho ông Vũ Văn N số tiền 10.000.000 đồng/tháng (mười triệu đồng/tháng).

- Về lãi suất chậm thi hành án: Nếu bà Phạm Thị S vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết nêu trên ở bất kỳ thời điểm nào, bà Phạm Thị S còn phải chịu lãi suất theo quy định tại các điều 357, 468 Bộ luật Dân sự tính trên số tiền bà Phạm Thị S phải trả còn lại cho ông Vũ Văn N.

- Về án phí: Bà Phạm Thị S phải chịu 1.625.000 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Thạch